



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 10 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT (Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024)

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Công ty) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ("ĐHĐCĐ") kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2023 với các nội dung như sau:

I. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2023:

1. Thành phần Ban Kiểm soát Công ty:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung: Trưởng Ban Kiểm soát.
- Ông Nguyễn Như Khuê: Thành viên Ban kiểm soát
- Bà Ngô Thị Lý: Thành viên Ban kiểm soát

2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023:

Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ và bất thường 03 cuộc họp với sự tham gia của các thành viên Ban kiểm soát, trước thời gian tham gia các kỳ họp của HĐQT Công ty. Các thành viên thảo luận và thống nhất ý kiến đóng góp tại các cuộc họp (bao gồm họp trực tiếp và trực tuyến). Các nội dung trọng tâm tại các cuộc họp Ban kiểm soát bao gồm:

- Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát;
- Thông qua dự thảo nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp ĐHCĐ;
- Thảo luận và thống nhất ý kiến đóng góp tại các cuộc họp Hội đồng quản trị ("HĐQT");
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát;
- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Giám sát việc chấp hành các nghĩa vụ của Doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Giám sát và tham gia đóng góp ý kiến xây dựng, hoàn thiện các Quy chế nội bộ tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và người lao động;
- Thực hiện thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 06 tháng và năm của Công ty;
- Đại diện của Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp thường kỳ và bất thường của HĐQT và một số cuộc họp cần thiết của Ban Giám đốc qua đó nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình quản trị điều hành, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

3. Kết quả giám sát HĐQT và Ban Giám đốc trong năm 2023:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để trao đổi, phân tích, đi đến quyết định thống nhất trong các thành viên, chỉ đạo kịp thời các vấn đề phát sinh. Trong năm 2023, HĐQT đã thống nhất ban hành 13 Nghị quyết.
- HĐQT và Ban Giám đốc đã thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật.
- HĐQT đã triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ tại phạm vi được uỷ quyền.
- Ban giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, thực hiện báo cáo kết quả thực hiện với HĐQT.

4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc và Cổ đông của Công ty:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát được HĐQT và Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ, tham gia đầy đủ các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của HĐQT, tham gia một số cuộc họp của Ban Giám đốc.

Ban kiểm soát giữ vững mối quan hệ chặt chẽ với các cổ đông, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

II. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính năm 2023 của Công ty:

1. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023:

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt và công bố theo đúng quy định hiện hành.

Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên tại Báo cáo kiểm toán độc lập số: 45/2024/KT-AV3-TC ngày 18/03/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt .

Số liệu được trình bày trong Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty tóm tắt như sau:

a) Bảng cân đối kế toán:

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		40.786.656.950	33.599.569.687
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		6.196.593.387	7.684.493.919
1. Tiền	111	5	4.196.593.387	1.684.493.919
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.000.000.000	6.000.000.000
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		5.468.002.146	5.519.435.987
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	3.986.805.831	3.592.816.130
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		976.794.549	1.291.997.997
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	504.401.766	634.621.860
III. Hàng tồn kho	140		28.732.081.709	20.211.047.407
1. Hàng tồn kho	141	8	28.732.081.709	20.211.047.407
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		389.979.708	184.592.374
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	13.1	389.979.708	181.614.486
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	16.2	-	2.977.888
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		158.748.849.511	159.582.720.004
I. Tài sản cố định	220		117.366.091.004	120.888.046.558
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	87.792.662.262	91.242.134.048
- Nguyên giá	222		520.157.469.554	502.009.417.092
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(432.364.807.292)	(410.767.283.044)
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	29.573.428.742	29.645.912.510
- Nguyên giá	228		33.170.344.631	33.170.344.631
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.596.915.889)	(3.524.432.121)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		30.000.000	139.814.815
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	12	30.000.000	139.814.815
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250		22.500.000.000	22.500.000.000
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	9	22.500.000.000	22.500.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		18.852.758.507	16.054.858.631
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	13.2	18.852.758.507	16.054.858.631
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		199.535.506.461	193.182.289.691

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		44.057.267.511	37.725.187.983
I. Nợ ngắn hạn	310		37.233.568.796	37.030.936.432
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	8.642.950.411	12.595.176.960
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		16.241.107	471.915.667
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16.1	6.761.503.604	4.162.744.193
4. Phải trả người lao động	314		5.013.978.275	5.711.340.375
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	15	281.933.716	194.126.510
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	5.965.627.765	5.552.016.249
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	18.1	10.081.170.280	7.685.541.378
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		470.163.638	658.075.100
II. Nợ dài hạn	330		6.823.698.715	694.251.551
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	18.2	6.518.120.000	-
2. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		305.578.715	694.251.551
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		155.478.238.950	155.457.101.708
I. Vốn chủ sở hữu	410	19	155.478.238.950	155.457.101.708
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	19	91.792.900.000	91.792.900.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		91.792.900.000	91.792.900.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	19	7.905.062.000	7.905.062.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	19	53.005.612.646	53.005.612.646
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	19a	2.774.664.304	2.753.527.062
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		45.675.503	161.208.427
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		2.728.988.801	2.592.318.635
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		199.535.506.461	193.182.289.691

2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty trong năm 2023:

T T	Nội dung chỉ tiêu kế hoạch (NQĐHĐCĐ)	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023		Tỷ lệ %	
				KH	TH 2023	TH/C. KỲ	TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tỷ. đ	315,7	341,1	315,6	100%	92,5%
	Tr.đó: Doanh thu SXCN	-	269,8	292,2	270,8	100%	92,6%
2	Thuế phải nộp N.sách	-	130,8	135,0	126,7	96,8%	94%
3	Lợi nhuận sau thuế	-	2,592	2,727	2,728	105%	100%
4	Tiền lương bình quân	Tr.đ/n/t	10,05	10,304	10,656	106%	106%

Trong năm 2023, hoạt động SXKD của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của Nghị định 100 về kiểm soát nồng độ cồn. Cùng với đó là sự cạnh tranh, xâm nhập của các loại bia hơi của hãng khác trên thị trường Hải Phòng ngày càng nhiều, ảnh hưởng trực tiếp tới tình hình tiêu thụ của Công ty và làm tăng chi phí bán hàng.

b) Về hoạt động SXKD năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	210.311.901.968	210.492.047.281
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		210.311.901.968	210.492.047.281
4. Giá vốn hàng bán	11	21	159.572.799.334	157.625.028.995
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		50.739.102.634	52.867.018.286
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	91.611.290	162.507.025
7. Chi phí tài chính	22	23	985.652.488	(273.798.511)
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		985.652.488	614.721.177
8. Chi phí bán hàng	25	24.1	28.219.170.109	29.787.410.831
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24.2	19.761.287.195	21.900.494.717
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		1.864.604.132	1.615.418.274
11. Thu nhập khác	31	25	1.733.104.906	2.266.491.422
12. Chi phí khác	32	26	51.005.797	45.678.121
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.682.099.109	2.220.813.301
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		3.546.703.241	3.836.231.575
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	817.714.440	1.243.912.940
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		2.728.988.801	2.592.318.635
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	29	297	237

3. Ý kiến của Ban kiểm soát:

Năm 2024, được xác định tiếp tục là năm nhiều thách thức đối với hoạt động SXKD của Công ty. Cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraina vẫn chưa kết thúc làm ảnh hưởng đến giá NVL tăng từ 20-30% đối với tất cả vật tư phục vụ sản xuất bia; giá xăng, dầu biến động tăng nhiều đợt. Nghị định 100 về thổi nòng độ cồn sẽ được triển khai liên tục và kéo dài thành nhiều đợt trong năm là khó khăn lớn nhất đối với các cửa hàng, đại lý tiêu thụ sản phẩm bia đặc biệt 02 Cửa hàng bán & GTSP của Công ty. Tất cả những khó khăn này sẽ trực tiếp tác động, làm suy giảm nhu cầu tiêu dùng sản phẩm bia, rượu, nước giải khát.

Trước tình hình nêu trên, Công ty cần tiếp tục tăng cường, nghiên cứu triển khai các biện pháp ứng phó, tối ưu hóa các nguồn lực nhằm ổn định sản xuất, tiêu thụ đảm bảo các dây chuyền hoạt động ổn định sẵn sàng nâng cao sản lượng sản xuất, xây dựng các chương trình hỗ trợ khách hàng, đẩy mạnh tiêu thụ trong tháng cao điểm. Tiếp tục xây dựng chính sách hỗ trợ khách hàng tại 2 Cửa hàng bán & GTSP hoặc liên kết các dịch vụ vận chuyển giúp khách hàng yên tâm khi sử dụng các sản phẩm bia.

Đề nghị Công ty tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát chặt chẽ tình hình SXKD, kiểm soát chi phí, quản lý tình hình tài chính của Công ty nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo để chấn chỉnh kịp thời hoạt động quản lý, nhằm bảo toàn và phát triển vốn.

Công ty cần rà soát, tăng cường công tác kiểm soát tình hình thực hiện định mức, phát hiện nguyên nhân gây vượt định mức kịp thời để có sự điều chỉnh xử lý, tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Thực hiện công tác kiểm kê đối chiếu, quyết toán vỏ chai két, bock/keg cho khách hàng cược định kỳ hàng quý theo quy định nhằm tránh các rủi ro về thuế phát sinh khi thiếu hoặc mất vỏ chai két, vỏ bock/ keg. Tiếp tục triển khai về phương thức bán hàng mới đối vỏ bock/keg cho khách hàng, phấn đấu đạt 50-60% số lượng khách hàng đổi vỏ trong năm 2024.

Đề nghị Công ty tiếp tục triển khai thực hiện công tác thoái vốn tại Công ty Cổ phần Habeco - Hải Phòng.

Về hoạt động kinh doanh Cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm: Công ty cần tăng cường quản lý về doanh thu, chi phí và hoạt động thu chi tại nhà hàng, rà soát bổ sung Quy chế hoạt động, nâng cao hiệu quả và đảm bảo hoạt động kinh doanh luân tuôn thủ theo đúng quy định của Nhà nước. Tiếp tục xây dựng phương án sửa chữa, đầu tư cơ sở hạ tầng cho 02 Cửa hàng xứng tầm với vị thế hiện có để phát triển hoạt động kinh doanh. Việc liên kết với Công ty có kinh nghiệm về quản lý nhà hàng đối với Cửa hàng 85 Lê Duẩn cần theo dõi, kiểm soát thường xuyên để tăng hiệu quả kinh doanh của Cửa hàng này.

Đề nghị Ban giám đốc tiếp tục theo sát các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty, báo cáo kết quả, tiến độ cũng như các vướng mắc khó khăn và đề xuất xin ý kiến chỉ đạo kịp thời với HĐQT.

III. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của các thành viên Ban kiểm soát

1. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm đã quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá kết quả hoạt động như sau:

- Ban kiểm soát đã phát huy tốt chức năng trong việc giám sát HĐQT, Ban giám đốc trong việc quản trị và điều hành Công ty.

- Hoàn thành việc thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và 6 tháng của Công ty.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã có đề xuất, kiến nghị với HĐQT sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định để kịp thời cập nhật các quy định mới nhằm thống nhất, đồng bộ và tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, đáp ứng yêu cầu quản lý hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban kiểm soát đã tổ chức các phiên họp định kỳ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, ngoài các cuộc họp trực tiếp, Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các Kiểm soát viên qua thư điện tử.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

Thành viên Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ theo sự phân công đã được Ban kiểm soát thống nhất.

IV. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024:

Để thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo đúng quy định Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2024 với những nội dung chính như sau:

- Tiếp tục tăng cường việc thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét tính hợp lý các quy chế, quy định, văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ để kịp thời đưa ra các khuyến nghị.
- Thực hiện thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 06 tháng và năm của Công ty.

Báo cáo này đã được tất cả các thành viên Ban kiểm soát nhất trí thông qua, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng chức năng và các quý vị Cổ đông đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao.

Xin kính chúc sức khỏe đến các quý vị đại biểu và quý cổ đông tham dự Đại hội.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Nguyễn Thị Hồng Nhung